

Bản án số: **161/2022/HS-ST**

Ngày: 28-11-2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Văn Tài.

2. Ông Nguyễn Xuân Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Hải** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Phan Quang Hùng** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **149/2022/HSST** ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 167/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. PHẠM BÁ TÚ T4, sinh năm: 1986, tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã T, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Bá H, sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1958; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không;

*** Nhân thân:**

- Tại Bản án số 75/2010/HSST ngày 21-4-2010, Tòa án nhân dân huyện Từ Liêm (nay là quận T), thành phố Hà Nội xử phạt 09 (Chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 12-10-2010.

- Tại Bản án số 51/2012/HSST ngày 24-4-2012, Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xử phạt 20 (Hai mươi) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25-4-2013.

- Tại Bản án số 65/2014/HSST ngày 18-11-2014, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 (Ba mươi) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30-8-2016.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-02-2022 đến nay.

2. NGUYỄN HỮU T7, sinh năm: 1986, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp P, xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1959 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm: 1964; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-02-2022 đến nay.

(Các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Văn P, sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm: 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

4. Ông Trần N1, sinh năm: 1966. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

5. Anh Trần Văn M, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

6. Anh Nguyễn Hoài N2, sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

7. Anh Phan Đình Thế H2, sinh năm: 1984. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

8. Anh Trần Duy M1, sinh năm: 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

9. Anh Lê Hoàng N3, sinh năm: 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

10. Anh Trần Ngọc T2, sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

11. Anh Lê Hải Đ, sinh năm: 1992. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

12. Anh Lê Ngọc T3, sinh năm: 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

3. Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã N, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận.

14. Anh Nguyễn Văn G, sinh năm: 1995. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố C, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13-02-2022, tại nhà của bị cáo Phạm Bá T4 thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện X phối hợp với Công an xã X tiếp hành kiểm tra phát hiện: Trên giường tại vị trí Phạm Bá T4 đang ngồi có 02 (Hai) gói nylon, kích thước 04x04cm, 01 (Một) gói nylon kích thước 02x02cm tất cả đều chứa tinh thể màu trắng, Phạm Bá T4 khai là ma túy tổng hợp; 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 03x06cm; 09 (Chín) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 03cm, tất cả đều chứa chất bột màu trắng, Phạm Bá T4 khai là ma túy, loại Heroin. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Trong quá trình làm việc, lực lượng Công an phát hiện 17 đối tượng đến nhà Phạm Bá T4 để mua ma túy gồm: Trần Văn P, Nguyễn Văn D, Nguyễn Hữu N, Trần N1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn An S, Nguyễn Văn G, Trần Văn M, Võ Văn Đ1, Tạ Quang T6, Nguyễn Hoài N2, Phan Đình Thế H2, Trần Duy M1, Cam Anh N4, Lê Hoàng N3, Nguyễn Văn T1, Trần Ngọc T2.

Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 điều khiển xe mô tô mang biển số 60B5-126.92 chạy đến nhà Phạm Bá T4, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong cốp xe Nguyễn Hữu T7 điều khiển có 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 03x2,5 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, Nguyễn Hữu T7 khai là ma túy tổng hợp, mới mua từ một người tên T8 (không rõ lai lịch) để sử dụng. Lực lượng Công an đã bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Kết quả điều tra, xác định: Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, cùng ở tại nhà của Phạm Bá T4, thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Để có tiền tiêu xài và có ma túy để sử dụng, từ cuối năm 2021 đến ngày 13-02-2022 Phạm Bá T4 đã mua ma túy gồm: Hêrôin và ma túy đá của đối tượng tên Trọng nèo, B1 taxi (không rõ lai lịch), sau đó đưa về trộn lẫn 02 loại lại, rồi phân chia thành nhiều tép để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy. Cách thức mua bán ma túy: Khi người nghiện có nhu cầu mua ma túy có thể đến gặp Phạm Bá T4 để mua hoặc gọi đến số điện

thoại 0375.946.580 của Phạm Bá T4, nhưng Nguyễn Hữu T7 là người thường xuyên nghe điện thoại và hẹn địa điểm với người mua và mang đến giao. Hoặc người mua ma túy đến nơi ở của Phạm Bá T4 để mua. Nguyễn Hữu T7 là người ở bên ngoài cảnh giới những người lạ đến báo cho Phạm Bá T4 biết và khi không có Phạm Bá T4 ở nhà thì Nguyễn Hữu T7 bán cho người nghiện. Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 đã bán ma túy cho các đối tượng gồm:

1. Trần Văn P đã mua ma túy 03 lần, cụ thể:
 - Lần 1: Vào khoảng cuối tháng 01-2022 tại đập G, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Trần Văn P 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
 - Lần 2: Ngày 03-02-2022, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Trần Văn P 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
 - Lần 3: Ngày 07-02-2022, tại cuối đập G xã X, huyện X Nguyễn Hữu T7 bán cho Trần Văn P 1 tép, với số tiền 200.000 đồng.
2. Nguyễn Văn D đã mua ma túy 06 lần, cụ thể:
 - Lần 1 và lần 2: Vào đầu tháng 02-2022, Phạm Bá T4 đã bán cho Nguyễn Văn D 03 tép, với số tiền 460.000 đồng.
 - Lần 3: Vào ngày 06-02-2022, Phạm Bá T4 đã bán cho Nguyễn Văn D 01 tép, với số tiền 100.000 đồng.
 - Lần 4 và lần 5: Vào ngày 12-02-2022, tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Văn D 02 lần, 02 tép, với số tiền 400.000 đồng.
 - Lần 6: Sáng ngày 13-02-2022, tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Văn D 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
3. Nguyễn Hữu N đã mua ma túy 03 lần, cụ thể:
 - Lần 1: Ngày 09-02-2022, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Hữu N 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
 - Lần 2: Ngày 10-02-2022, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Hữu N 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
 - Lần 3: Ngày 12-02-2022, Nguyễn Hữu N đi cùng Phan Đình Thế H2 góp tiền mua ma túy do Phạm Bá T4 bán 03 tép, với số tiền 500.000 đồng.
4. Trần N1 đã mua ma túy 03 lần, cụ thể:
 - Lần 1: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 12-02-2022, Nguyễn Hữu T7 bán cho Trần N1 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.
 - Lần 2: Vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12-02-2022, Nguyễn Hữu T7 bán cho Trần N1 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 3: Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12-02-2022, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Trần N1 01 tép, với số tiền 100.000 đồng.

5. Trần Văn M, đã mua ma túy 32 lần, cụ thể:

- Lần 1 đến lần 30: Từ tháng 10-2021 đến ngày 13-02-2022 (không nhớ rõ thời gian cụ thể từng lần) hàng tuần Phạm Bá T4 đã bán cho Trần Văn M tổng cộng 30 tép, với tổng số tiền 6.000.000 đồng.

- Lần 31 và lần 32: Từ tháng 11-2021 đến ngày 13-02-2022, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Trần Văn M 02 tép, với số tiền 400.000 đồng.

6. Nguyễn Hoài N2 đã mua ma túy 04 lần, cụ thể:

- Lần 1: Vào ngày 09-02-2022 tại cầu G, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Hoài N2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 10-02-2022 tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Nguyễn Hoài N2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 11-02-2022, tại khu công nghiệp X, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Hoài N2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 4: Ngày 12-02-2022 tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Hoài N2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

7. Phan Đình Thế H2 đã mua ma túy 05 lần, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 08-02-2022, Nguyễn Hữu T7 bán cho Phan Đình Thế H2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 09-02-2022, Nguyễn Hữu T7 bán cho Phan Đình Thế H2 và Trần Văn M cùng góp tiền mua 03 tép, với số tiền 500.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 10-02-2022, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Phan Đình Thế H2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 4: Ngày 11-02-2022, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Phan Đình Thế H2 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 5: Ngày 12-02-2022, Phạm Bá T4 đã bán cho Phan Đình Thế H2 và Nguyễn Hữu N góp tiền mua chung, 03 tép, với số tiền 500.000 đồng.

8. Trần Duy M1 đã mua ma túy 5 lần, cụ thể:

- Lần 1, lần 2, lần 3: Không nhớ thời gian cụ thể, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Trần Duy M1, 03 tép, với số tiền 600.000 đồng.

- Lần 4, lần 5: Không nhớ thời gian cụ thể, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Trần Duy M1 02 tép, với số tiền 400.000 đồng.

9. Vào khoảng cuối tháng 12-2021, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Lê Hoàng N3 01 tép, với số tiền 180.000 đồng.

10. Vào khoảng 08 giờ ngày 13-02-2022, tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Trần Ngọc T2 01 tép, với số tiền 100.000 đồng, sử dụng tại chỗ và bị Công an phát hiện bắt quả tang.

11. Lê Hải Đ đã mua ma túy 02 lần, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 31-01-2022 tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Lê Hải Đ 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 03-02-2022 tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Lê Hải Đ 02 tép, với số tiền 400.000 đồng.

12. Lê Ngọc T3 đã mua ma túy 04 lần, cụ thể:

- Lần 1: Ngày 01-02-2022 tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Lê Ngọc T3 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 01-02-2022 tại nhà Phạm Bá T4 đã bán cho Lê Ngọc T3 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 10-02-2022 tại khu vực hồ G, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Lê Ngọc T3 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 4: Ngày 13-02-2022, tại khu vực hồ G, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Lê Ngọc T3 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

13. Nguyễn Văn T1 đã mua ma túy 03 lần, cụ thể: Nguyễn An S đi cùng Nguyễn Văn T1 nhưng khi đến gần nhà Phạm Bá T4, thì đứng bên ngoài đợi.

- Lần 1: Trước tết Nguyên đán năm 2022 (không nhớ thời gian cụ thể) tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Văn T1 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 2: Ngày 05-02-2022 tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Văn T1 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

- Lần 3: Ngày 07-02-2022 tại nhà của Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 đã bán cho Nguyễn Văn T1 01 tép, với số tiền 200.000 đồng.

Ngoài ra, các đối tượng Võ Văn Đ1, Tạ Quang T6, Cam Anh N4, Nguyễn An S, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Văn G có sử dụng ma túy nhưng không mua ma túy của Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7.

Tiến hành xét nghiệm nhanh chất ma túy, kết quả 20 đối tượng đều dương tính với 02 loại ma túy là H3 và Methamphetamine. Riêng đối tượng Nguyễn Văn G dương tính với ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ trên, xác định: Phạm Bá T4 đã bán ma túy cho 11 người, 44 lần, 48 tép, với số tiền 8.940.000 đồng; Nguyễn Hữu T7 đã bán ma túy cho 11 người, 26 lần, 29 tép, với số tiền 5.600.000 đồng, toàn bộ số tiền này Nguyễn Hữu T7 đã đưa cho Phạm Bá T4. Tổng số tiền Phạm Bá T4 có được từ việc mua bán ma túy là 14.540.000 đồng.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 02 (Hai) gói nylon, hàn kín, kích thước 04x04cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy và 01 (Một) gói nylon kích thước 02x02cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong (kí hiệu M1).

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 03x06cm, bên trong chứa chất bột màu trắng và 09 (Chín) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 03cm, bên trong chứa chất bột màu trắng, được niêm phong (Kí hiệu M2).

- 02 (Hai) cái kéo bằng kim loại; 01 (Một) tấm gỗ, kích thước 16x25cm; 50 (Năm mươi) vỏ gói nylon, kích thước 05x08cm; 10 (Mười) vỏ gói nylon, kích thước 08x13cm; 50 (Năm mươi) ống nhựa dạng ống hút;

- Số tiền 11.290.000 đồng (gồm 8.000.000 đồng thu trên người Phạm Bá T4 và 3.290.000 đồng để trong heo đất).

- 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 03x2,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong (Kí hiệu M).

- 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Mobell, có gắn sim số 0375.946.580;

- Số tiền 3.300.000 đồng thu trên người của Nguyễn Hữu T7.

* Tại Bản kết luận giám định số 357/KLGD-PC09 ngày 18-02-2022, của Phòng K Công an tỉnh Đ: Mẫu tinh thể màu trắng ký hiệu (M), được niêm phong, gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1528 gam, loại Methamphetamine.

* Tại Bản kết luận giám định số 358/KLGD-PC09 ngày 21-02-2022, của Phòng K Công an tỉnh Đ:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M11) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,4155 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M12) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,6593 gam, loại Ketamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,5922 gam, loại Heroin.

Bản cáo trạng số 153/CT-VKSXL ngày 18-10-2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố Phạm Bá Tú về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, p, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Nguyễn Hữu T7 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c, p, khoản 2 Điều 251 và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra các bị cáo không khai nhận nhưng tại phiên tòa các bị

cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi mua ma túy về cất giấu để sử dụng và bán lại cho những người nghiện. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; ngoài ra bị cáo Nguyễn Hữu T7 thừa nhận cất giấu 01 gói ma túy đá trong cốp xe để sử dụng là phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu T7 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c, p, khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Phạm Bá T4 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 11 năm đến 12 năm tù;

Áp dụng điểm b, c, p, khoản 2, Điều 251; Điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T7 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo từ 07 năm 6 tháng đến 08 năm 6 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và từ 01 năm 2 tháng đến 01 năm 6 tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tổng hợp hình phạt chung cho hai tội là từ 08 năm 8 tháng đến 10 năm tù.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 357/KLGD-PC09 ngày 18-02-2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 358/KLGD-PC09 ngày 21-02-2022 của Phòng K Công an tỉnh Đ; 02 (Hai) cái kéo bằng kim loại; 01 (Một) tấm gỗ, kích thước 16x25cm; 50 (Năm mươi) vỏ gói nylon, kích thước 05x08cm; 10 (Mười) vỏ gói nylon, kích thước 08x13cm; 50 (Năm mươi) ống nhựa dạng ống hút; 01 (Một) sim điện thoại số 0375.946.580;

- Tịch thu sung công số tiền 14.590.000 (Mười bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng; 01 (Một) cái điện thoại di động, hiệu Mobell.

- Tịch thu lưu hồ sơ vụ án 01 (Một) cái đĩa DVD.

Ý kiến của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần N1, anh Nguyễn Văn D, Lê Ngọc T3, Võ Văn Đ1, Trần Văn P, Phan Đình Thế H2, Nguyễn Hữu N, Trần Văn M, Nguyễn Hoài N2, Trần Duy M1, Lê Hoàng N3, Trần Ngọc T2, Lê Hải Đ, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn An S,

Nguyễn Văn G, Tạ Quang T6, Cam Anh N4: Do nghiện nên đến nhà hoặc điện thoại cho Phạm Bá T4 để mua ma túy sử dụng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 09 giờ ngày 13-02-2022, tại nhà của Phạm Bá T4 thuộc ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Công an huyện X phối hợp với Công an xã X tiếp hành kiểm tra chỗ ở của Phạm Bá T4 phát hiện, bắt quả tang trên giường tại vị trí Phạm Bá T4 đang ngồi 02 (Hai) gói nylon, kích thước 04x04cm, 01 (Một) gói nylon kích thước 02x02cm, tất cả đều chứa tinh thể màu trắng, 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước 03x06cm; 09 (Chín) đoạn ống nhựa hàn kín, kích thước dài 03cm, tất cả đều chứa chất bột màu trắng. Tất cả là ma túy, có khối lượng 1,4155 gam, loại Methamphetamine; 0,6593 gam, loại Ketamine và 3,5922 gam, loại Heroin. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, trong quá trình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Bá T4, Nguyễn Hữu T7 điều khiển xe mô tô mang biển số 60B5-126.92 chạy đến nhà Phạm Bá T4, lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong cốp xe Nguyễn Hữu T7 điều khiển có 01 (Một) gói nylon hàn kín, kích thước khoảng 03x2,5 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,1528 gam, loại Methamphetamine, bị cáo cất giấu để sử dụng.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ tháng 10-2021 đến ngày 13-02-2022, Phạm Bá T4 đã bán ma túy cho 11 người, tổng cộng 44 lần, 48 tép, được số tiền 9.140.000 đồng. Nguyễn Hữu T7 là người phụ giúp Phạm Bá T4 nghe điện thoại, canh gác, giao ma túy khi Phạm Bá T4 không có mặt tại nhà và đã bán ma túy giúp Phạm Bá T4 cho 11 người, 26 lần, 29 tép, được số tiền 5.450.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251; và bị cáo Nguyễn Hữu T7 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249, Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe các bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phạm Bá T4 là người quyết định trong việc mua bán, bị cáo Nguyễn Hữu T7 thực hiện vai trò giúp sức. Do đó, hình phạt áp dụng cho từng bị cáo là phụ thuộc vào vai trò thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 phạm tội thuộc trường hợp: b) Phạm tội 02 lần trở lên; c) Đối với 02 người trở lên; p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích ma túy quy định tại một trong các điểm h đến điểm o khoản 2 Điều 251, nên các bị cáo bị xét xử tại điểm b, c, p, khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Bị cáo Nguyễn Hữu T7 tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,1528 gam, (thuộc phạm vi từ 0,1 gam đến 5 gam), nên bị xét xử tại khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Hữu T7 nhân thân chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng xem xét cho các bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

Bị cáo Phạm Bá T4 khai mua ma túy của Trọng nèo, B1 taxi không rõ nhân thân lai lịch, chưa xác định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn D là người nghiện ma túy. Ngày 08-6-2022, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định số 09/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Lê Ngọc T3 là người nghiện ma túy. Ngày 25-7-2022, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định số 18/2022/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với Võ Văn Đ1 là người nghiện ma túy, nhưng đã chết vào ngày 19-3-2022.

Đối với Trần Văn P, đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an xã B đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với Phan Đình Thế H2 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu N, Trần N1, Trần Văn M, Nguyễn Hoài N2, Trần Duy M1, Lê Hoàng N3, Trần Ngọc T2, Lê Hải Đ, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn T5, Nguyễn An S, Nguyễn Văn G, Tạ Quang T6, Cam Anh N4 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện X đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định pháp luật.

Đối với người thanh niên tên T8 (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu T7 không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với những người thanh niên tên L, B2 cùng đi mua ma túy với Lê Hải Đ, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] Về vật chứng:

- 01 (Một) đĩa DVD quay lại quá trình bắt người phạm tội quả tang, cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án.

- Số tiền 14.590.000 (Mười bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng là tiền có được từ việc bán ma túy; 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Mobell là dụng cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình bán ma túy nên tịch thu sung công.

- 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 357/KLGD-PC09 ngày 18-02-2022, của Phòng K Công an tỉnh Đ; 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số

358/KLGD-PC09 ngày 21-02-2022, của Phòng K Công an tỉnh Đ; 02 (Hai) cái kéo bằng kim loại; 01 (Một) tấm gỗ, kích thước 16x25cm; 50 (Năm mươi) vỏ gói nylon, kích thước 05x08cm; 10 (Mười) vỏ gói nylon, kích thước 08x13cm; 50 (Năm mươi) ống nhựa dạng ống hút; 01 (Một) sim điện thoại số 0375.946.580; là ma túy và dụng cụ các bị cáo sử dụng trong quá trình mua bán ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) xe mô tô, nhãn hiệu Honda Waves, màu đen - bạc, mang biển số 60B5-126.92, của bà Nguyễn Thị H1 là mẹ ruột của Nguyễn Hữu T7. Việc bị cáo lấy xe đi bà không biết, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả xe cho bà là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] Về án phí:

Các bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Nguyễn Hữu T7 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, c, p, khoản 2, Điều 251; Điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Bá T4 10 M2i) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13-02-2022.

2. Áp dụng điểm b, c, p, khoản 2, Điều 251; điểm c, khoản 1, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Hữu T7 07 B3y) năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” và 01 (Một) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là 08 T9m) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 13-02-2022.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu lưu hồ sơ vụ án: 01 (Một) đĩa DVD quay lại quá trình bắt người phạm tội quả tang.

3.2. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 357/KLGD-PC09 ngày 18-02-2022, của Phòng K

Công an tỉnh Đ; 01 (Một) phong bì hình chữ nhật, dán kín, đã được niêm phong sau giám định số 358/KLGD-PC09 ngày 21-02-2022, của Phòng K Công an tỉnh Đ; 02 (Hai) cái kéo bằng kim loại; 01 (Một) tấm gỗ, kích thước 16x25cm; 50 (Năm mươi) vỏ gói nylon, kích thước 05x08cm; 10 (Mười) vỏ gói nylon, kích thước 08x13cm; 50 (Năm mươi) ống nhựa dạng ống hút; 01 (Một) sim điện thoại số 0375.946.580.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày 19-10-2022.

3.3. Tịch thu sung công: Số tiền 14.590.000 (Mười bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn) đồng, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo Biên lai thu tiền số 0007658 ngày 19-10-2022; 01 (Một) cái điện thoại di động hiệu Mobell, đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày 19-10-2022.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Q về án phí.

Phạm Bá T4 và Nguyễn Hữu T7 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã Xuân Hiệp;
- Các bị cáo, đương sự;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng